

Số: 198/KH-TTYT

Gò Quao, ngày 22 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH
Hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề
khám bệnh, chữa bệnh (đợt 1) năm 2024

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Trung tâm Y tế huyện Gò Quao xây dựng Kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh năm 2024 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Hướng dẫn về nội dung, cách thức tổ chức, quy trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

2. Yêu cầu

- Người thực hành được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

- Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành. Người thực hành phải bảo đảm hoàn thành đầy đủ nội dung thực hành và bảo đảm đủ thời gian thực hành theo quy định.

- Trong quá trình thực hành vì lý do sức khỏe hoặc trường hợp bất khả kháng, người thực hành được tạm dừng thực hành trong thời gian tối đa 12 tháng và được bảo lưu các kết quả thực hành trước đó. Người thực hành có văn bản đề nghị bảo lưu kết quả thực hành và gửi kèm theo các tài liệu chứng minh lý do đề nghị bảo lưu.

- Việc phân công người hướng dẫn thực hành phải bảo đảm phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, trình độ đối tượng được hướng dẫn thực hành.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng áp dụng thực hiện thực hành cấp giấy phép hành nghề:

Bác sỹ Y khoa, Bác sỹ y học dự phòng, Y sỹ đa khoa, Y sỹ y học cổ

truyền, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y (Hình ảnh Y học, Xét nghiệm Y học).

2. Thời gian, nội dung thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

2.1. Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sỹ là 12 tháng, trong đó:

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng.

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh (chuyên khoa nội, ngoại sản, nhi...) là 09 tháng;

2.2. Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh y sỹ là 09 tháng, trong đó:

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng.

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh (chuyên khoa nội, ngoại sản, nhi...) là 06 tháng;

2.3. Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y là 06 tháng, trong đó:

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng.

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y là 05 tháng;

(Đính kèm Phụ Lục I)

Trong quá trình thực hành phải lồng ghép nội dung hướng dẫn về các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

3. Số lượng người hướng dẫn và số lượng người thực hành tiếp nhận:

- Số lượng người tiếp nhận thực hành: 27 người.

- Số lượng người hướng dẫn thực hành: 10 người.

- Danh sách người hướng dẫn: *(Đính kèm Phụ Lục II)*

- Danh sách người thực hành: *(theo Mẫu 05, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023)*

4. Thành phần hồ sơ tiếp nhận:

- Sơ yếu lý lịch.

- Đơn xin thực hành chuyên môn *(theo Mẫu 03, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023)*

- Bằng tốt nghiệp Pho to công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
- Căn cước công dân (bản photo có chứng thực).

5. Địa điểm thực hành:

Các khoa lâm sàng thuộc trung tâm Y tế bao gồm (Khoa Cấp cứu tổng hợp, Khoa Nội, Khoa nhi, khoa Ngoại, Khoa Y học cổ truyền, Khoa xét nghiệm & CDHA, Khoa Kiểm soát bệnh tật & HIV/AIDS).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ

- Xây dựng Kế hoạch hướng dẫn thực hành gửi Sở Y tế Kiên Giang; báo cáo định kỳ theo quy định.

- Phối hợp với phòng tổ chức tham mưu phân công người hướng dẫn thực hành (theo Mẫu 06 Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP), tổ chức lên lịch phân công người hướng dẫn thực hành, học viên thực hành tại từng khoa, phòng một cách chi tiết và cụ thể.

- Phối hợp với các khoa, phòng thực hiện giám sát quá trình thực hành chuyên môn tại các khoa lâm sàng theo đúng quy định.

- Phối hợp với các khoa phòng tổ chức tập huấn các quy định của pháp luật về quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh...

- Tiếp nhận và tham mưu ký Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với người thực hành theo quy định theo Mẫu 04 Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

- Gửi văn bản đăng ký danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 05 Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP về Sở Y tế, trong đó phải nêu rõ thời gian bắt đầu thực hành và dự kiến thời gian kết thúc thực hành.

- Cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

2. Phòng Tài chính - Kế toán

- Thực hiện việc thu chi kinh phí thực hành của người thực hành theo quy định (nếu có).

3. Phòng Tổ chức - Hành chính

- Tiếp nhận người thực hành, giới thiệu và thông báo người thực hành đến các khoa thực hành theo quy định.

- Lập danh sách tiếp nhận người thực hành gửi về phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ để tổng hợp theo Mẫu 05 Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP về Sở Y tế.

- Tham mưu phân công người hướng dẫn thực hành (theo Mẫu 06 Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP).

- Đăng tải danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

4. Các khoa phòng có liên quan

- Trực tiếp tham gia hướng dẫn, giám sát người thực hành theo quy định.
- Tạo điều kiện cho người thực hành hoàn thành nhiệm vụ và tham gia đầy đủ thời gian thực hành.

5. Người hướng dẫn thực hành

- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của người đứng đầu cơ sở hướng dẫn thực hành.

- Người hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành và chịu trách nhiệm nếu để người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh, trừ trường hợp người thực hành cố ý vi phạm.

- Đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành phải bảo đảm khách quan, trung thực.

- Trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn hoặc có lý do chính đáng khác, người hướng dẫn thực hành được từ chối hướng dẫn thực hành và phải báo cáo người đứng đầu cơ sở hướng dẫn thực hành.

6. Người thực hành

- Tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở thực hành và tuân theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.

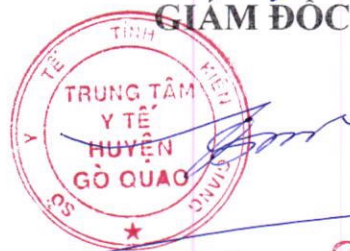
- Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

- Người thực hành không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị. Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép.

Trên đây là Kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (đợt 1) năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Gò Quao. Đề nghị các khoa, phòng liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Kiên Giang;
- Ban Giám đốc (b/c)
- Các khoa, phòng, TYT;
- Trang TTĐT TTYT;
- Lưu: VT, KHN, nqthoi.



GIÁM ĐỐC

Lê Quang Trung



PHỤ LỤC I: THỜI GIAN, NỘI DUNG THỰC HÀNH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 198/KH-TTYT ngày 22/07/2024 của Trung tâm Y tế Gò Quao)

TT	Nội dung thực hành	Khoa thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
I	Đối tượng Bác sỹ Y khoa		12 tháng	
1	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc	03 tháng	
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Khoa Nội tổng hợp	02 tháng	
3	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Khoa Ngoại tổng hợp	02 tháng	
4	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Khoa Nhi	02 tháng	
5	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Truyền nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	02 tháng	
6	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Mắt, Tai mũi họng, Răng hàm mặt	Khoa Liên chuyên Khoa	01 tháng	
II	Đối tượng Bác sỹ Y học dự phòng		12 tháng	
1	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc	03 tháng	
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh hệ dự phòng	Khoa Kiểm soát bệnh tật & HIV/AIDS	09 tháng	
III	Đối tượng Y sỹ Y học cổ truyền		09 tháng	
1	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc	03 tháng	
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về YHCT	Khoa YHCT&PHCN	06 tháng	

IV	Đối tượng Y sỹ đa khoa		09 tháng	
1	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc	03 tháng	
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Khoa Nội	01 tháng	
		Khoa Nhi	01 tháng	
		Khoa Ngoại	01 tháng	
V	Đối tượng Điều dưỡng		06 tháng	
1	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc	01 tháng	
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Khoa Nội	05 tháng	
VI	Đối tượng Hộ sinh		06 tháng	
1	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc	01 tháng	
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Khoa CSSKSS/Phụ sản	05 tháng	
VII	Đối tượng Kỹ thuật Y (Hình ảnh Y học, Xét nghiệm Y học)		06 tháng	
1	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc	01 tháng	
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Khoa Xét nghiệm & Chẩn đoán hình ảnh	05 tháng	



PHỤ LỤC II: DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 498 /KH-TTYT ngày 22/07/2024 của Trung tâm Y tế Gò Quao)

TT	Họ và tên	Trình độ CM	Số CCHN/Số Giấy phép hành nghề	Nội dung hướng dẫn thực hành theo chức danh chuyên môn	Số lượng người thực hành	Ghi chú
1	Danh Thanh Giàu	Bác Sỹ CKI Hồi sức cấp cứu	000345/KG-CCHN	Bác sỹ y khoa	1	
2	Nguyễn Văn Út	Bác Sỹ CKI Nội	000249/KG-CCHN	Y sỹ đa khoa	5	
3	Danh Thanh Mộng	Bác Sỹ CKI Nhi	000072/KG-CCHN	Y sỹ đa khoa	5	
4	Nguyễn Thanh Khiết	Bác sỹ đa khoa	004413/KG-CCHN	Y sỹ đa khoa	4	
5	Phan Văn Hùng	Bác sỹ YHCT	002031/KG-CCHN	Y sỹ YHCT	3	
6	Huỳnh Thanh Việt	Bác sỹ đa khoa	006581/KG-CCHN	Bác sỹ Y học dự phòng, Y sỹ đa khoa	3	BS YHDP (2 người); YS ĐK (1 người)
7	Dương Kim Phượng	Bác Sỹ CKI CDHA	003609/KG-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học (kỹ thuật y)	1	
8	Trần Phước Tân	Cử nhân xét nghiệm	002041/KG-CCHN	Xét nghiệm Y học (kỹ thuật y)	3	
9	Phan Thùy Trang	Cử Nhân điều dưỡng hộ sinh	002019/KG-CCHN	Hộ sinh phụ sản	1	
10	Huỳnh Sử Trúc Vân	Cử Nhân điều dưỡng	002015/KG-CCHN	Điều dưỡng	1	

* Số lượng người hướng dẫn thực hành: 10 người (7 bác sỹ; 1 cử nhân xét nghiệm; 1 cử nhân điều dưỡng hộ sinh; 1 Cử nhân điều dưỡng)

* Số lượng người thực hành: 27 người (1 Bác sỹ Y khoa, 2 Bác sỹ Y học dự phòng, 16 Y sỹ đa khoa; 02 Y sỹ YHCT; 1 cử nhân CDHA, 3 Cử nhân và cao đẳng Xét nghiệm; 1 Hộ sinh trung học; 1 điều dưỡng trung học).

Mẫu 05 - Danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Người thực hành khám bệnh, chữa bệnh năm 2024

1. Tên cơ sở hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh: **Trung tâm Y tế huyện Gò Quao**
2. Địa chỉ: Khu phố Phước Hưng 1, Thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang
3. Danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Thời gian đăng ký thực hành tại cơ sở thực hành ¹
1	Phan Kim Loan	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
2	Lâm Trường Thìn	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
3	Ngô Văn Ân	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
4	Thị Nương	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
5	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
6	Thị Thu Duyên	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
7	Danh Thạch	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
8	Danh Tâm	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
9	Thị Thel	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
10	Thị Bích Hạnh	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
11	Trần Duy Khánh	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
12	Thị Trí Hiếu	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
13	Thị Toàn	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
14	Lê Thị Đình	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
15	Thị Hồng Hạnh	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
16	Châu Sỹ Tiến	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
17	Lê Ngọc Hân	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025
18	Danh Thanh Trường	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/04/2025

19	Phạm Thị Diễm Kiều	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/01/2025
20	Danh Hoàng Thiện	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/01/2025
21	Dương Bá Khánh Trình	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/01/2025
22	Huỳnh Đức Độ	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/01/2025
23	Thị Thanh Ngoan	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/01/2025
24	Đinh Thanh Huyền	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/01/2025
25	Thị Hồng Thắm	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/07/2025
26	Lưu Á Kiêm	Từ ngày 05/07/2024 đến ngày 05/07/2025
27	Bùi Quốc An	Từ ngày 02/01/2024 đến ngày 02/01/2025

Gò Quao, ngày 05 tháng 07 năm 2024

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Lê Quang Trung